TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**168**/2019/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ÔngCáp Trọng Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:Bà Bùi Thị Bích Thảo- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòaxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 164/2019/TLST-HS, ngày 08tháng 11 năm 2019, đối vớibị cáo:

Họ và tên:**Dương Văn T,** sinh năm1980 tại Phú Bình, Thái Nguyên;

Nơi thường trú: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông Dương Văn S, sinh năm 1958; Con bà:Phùng Thị H, sinh năm 1957; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất;Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo Dương Văn T bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P.

(Có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:*Anh Nguyễn Thành N,sinh năm 1991

Trú tại: Tổ Đoàn K, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 25/09/2019, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng với Công an Thị trấn H, huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 02, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người này khai tên là Dương Văn T và tự giác lấy ra từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 01(một) gói giấy vở học sinh màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác (Dương Văn T khai nhận đây là ma túy Hêrôine của Dương Văn T). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A) theo quy định và đưa Dương Văn T về trụ sở Công an để làm rõ.

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 26/09/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nhà và chỗ ở của Dương Văn T tại Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 25/09/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong (ký hiệu A) thu giữ của Dương Văn T có khối lượng là 0,425 gam (Không phẩy bốn trăm hai mươi lăm gam). Lấy toàn bộ 0,425 gam niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 1333/KL-KTHS ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Hêrôine, có khối lượng 0,425 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Dương Văn T khai nhận: Bản thân Dương Văn T là người nghiện ma túy nên phải thường xuyên đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân.Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/09/2019, Dương Văn T đi từ nhà lên khu vực tổ 02, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên chơi thì gặp một người đàn ông giới thiệu tên là B, nhà ở xã T. B đưa cho Dương Văn T 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để nhờ Dương Văn T mua hộ ma túy về sử dụng. Dương Văn T đồng ý rồi đi bộ ra khu vực thuộc Thị trấn H để tìm mua ma túy. Tại đây, Dương Văn T gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể và mua được của người này 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng là tiền của B đưa cho Dương Văn T nhờ mua hộ ma túy. Sau khi

mua được ma túy, Dương Văn T đi tìm B để đưa ma túy cho B nhưng chưa kịp đưa thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của Dương Văn T là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 176/CT-VKSPB ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn T vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra và khẳng định 01 gói ma túy có khối lượng 0,425 gam bị công an thu giữ là của Tàimua về để sử dụng cho bản thân.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung:Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáophải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất chobị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân

huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa,bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/09/2019, bị cáo Dương Văn T đi từ nhà lên khu vực tổ 02, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên chơi thì gặp một người đàn ông giới thiệu tên là B. B đưa cho Dương Văn T 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để nhờ Tài mua hộ ma túy về sử dụng. Dương Văn T đồng ý rồi đi bộ ra khu vực thuộc Thị trấn H thì gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể và mua được 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng là tiền của B đưa cho Dương Văn T nhờ mua hộ ma túy. Sau khi mua được ma túy, Dương Văn T đi tìm B để đưa ma túy nhưng chưa kịp đưa thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang trong túi quần bên trái có 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,425 gam.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Hội đồng xét xử kết luận Dương Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249của Bộ luật hình sựnhư cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c) Hêrôine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

2...

[3]Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi củabị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Khung hình phạt màbị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp là tội phạm

nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương,là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người không có thu nhập, bản thân bị cáo lại là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,375 gam ma túyHêrôin hoàn lại sau giám định, xét đây là chứng cứ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[7] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8]Về nguồn gốc số ma túy thu giữ,Dương Văn T khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở khu vực trị trấn Hương Sơn, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với người đàn ông tên B nhà ở xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn T khai là người nhờ Dương Văn T mua hộ ma túy.Quá trình điều tra xác minh tại địa phương không có người nào tên B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ xử lý

[9]Về án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[10]Về quyền kháng cáo:Bị cáocó quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1.Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụngĐiểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Dương Văn T**30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2019.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn Tthời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,375 gam ma túy Hêrôine hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Dương Văn Tphải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai có mặt bị cáo Dương Văn T báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Lý